TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 184/2024/QĐST-HNGĐ	*HL, ngày 19 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213; Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 170/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1996;
- Anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1994;

Cùng nơi cư trú: tổ 6B, khu 7, phường C, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Ngọc H1 là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân phường C, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 56 ngày 16/5/2019. Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị H và anh H1 đã phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng dẫn đến ly thân từ tháng 01/2022 đến nay. Nay chị H, anh H1 xác định không còn tình cảm, không còn khả năng đoàn tụ, không thể tiếp tục kéo dài đời sống chung. Vì vậy, việc chị H, anh H1 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là có cơ sở để chấp nhận.

[2] Về con chung: chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Ngọc H1 có 01 (một) con chung là Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 09/9/2019. Chị H và anh H1 thỏa thuận thống nhất: chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 2.000.000đ/tháng, thời hạn cấp dưỡng từ tháng 9/2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

[4] Về lệ phí: chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Ngọc H1 thỏa thuận: anh Nguyễn Ngọc H1 là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên

bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 09 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Ngọc H1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Ngọc H1 có 01 (một) con chung là Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 09/9/2019. Chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 9/2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung:* không có.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Nguyễn Ngọc H1 tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh H1 đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001033 ngày 14/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Anh H1 đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP HL;
- Viện kiểm sát nhân dân TP HL;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH: UBND phường C, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự; Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bạch Bích